

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 208/2017/HSST

Ngày 27/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thuý.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Lan Anh và bà Đào Hoàng Yên

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường, Cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn
tham gia phiên tòa:** Bà Lục Thị Hoàng Lan, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 212/2017/HSST ngày 30/11/2017 đối với bị cáo:

DƯƠNG VIỆT C, sinh ngày 07/12/1969 tại Vĩnh Phúc. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký tạm trú và chỗ ở hiện nay: Số 144, đường N, khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 9/12; con ông Dương Văn H và bà Nguyễn Thị T; bị cáo có vợ là Nông Kim L sinh năm 1976 và 03 con sinh năm 1997, 1999, 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2017 đến ngày 03/11/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, hiện đang tại ngoại. Có mặt.

Lý lịch bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa đúng với lý lịch bị can lập ngày 16/10/2017, danh chỉ bản số 344 do Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn lập ngày 03/10/2017.

Người bị hại: Bà Hoàng Thị T1, sinh năm 1941 (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Ngô Gia T2, là chồng của bà Hoàng Thị T1; anh Ngô Quang T3, anh Ngô Quang H2, chị Ngô Thị T4, chị Ngô Thị N là các con của bà Hoàng Thị T1.

Do anh Ngô Quang T3, sinh năm 1961; nơi cư trú: Thôn K, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; đại diện theo ủy quyền, vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 14 giờ 10 phút ngày 30/9/2017, bị cáo Dương Việt C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 88A - 091.56 đón khách từ thị trấn Đ, huyện

C, tỉnh Lạng Sơn đi sân bay Nội Bài theo đường quốc lộ 1A hướng Đồng Đăng - Hà Nội. Khi đi đến đoạn đường Km18 + 106, 09m thuộc thôn T, xã M, thành phố L, do không làm chủ tốc độ nên đã xảy ra va chạm với 01 xe đạp do bà Hoàng Thị T1 điều khiển đi cùng chiều. Hậu quả bà Hoàng Thị T1 tử vong, ô tô và xe đạp bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 30/9/2017 đã xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường Km18 + 106, 09m quốc lộ 1A thuộc thôn T, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Đường rộng 11,90m, trải nhựa thẳng, phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, có vạch sơn ngắt quãng phân chia hai làn xe chạy ngược chiều, sát mép đường có vạch sơn liền dành cho xe thô sơ. Tại hiện trường nơi xảy ra tai nạn phía bên trái (theo hướng Đồng Đăng - Hà Nội) có đường nhánh rẽ vào bãi đỗ xe Hợp Nhất và đường bộ đi vào thôn N, xã M, thành phố L, đầu đường rẽ rộng 18,43m. Tại hai đầu đoạn đường nơi xảy ra tai nạn có gắn biển báo Giao nhau với đường không ưu tiên và biển báo người đi bộ sang đường. Xác định điểm mốc là cột biển báo giao nhau với đường không ưu tiên phía trên và biển báo nơi có người đi bộ sang đường ở phía dưới, lấy mép đường phía bên phải (hướng Đồng Đăng - Hà Nội) để đo các dấu vết để lại hiện trường.

Nhóm vết máu có diện 03 x 0,5m, tâm vết máu cách cột biển báo giao nhau với đường không ưu tiên, biển báo có người đi bộ qua đường theo hướng Hà Nội - Đồng Đăng là 41,09m; cách mép đường Quốc lộ 1A là 5,40m, cách trục bánh trước xe đạp là 4,45m, cách trục bánh sau xe là 5,45m.

Xe đạp nữ màu sơn bạc đồ nghiêng về phía bên trái, đầu xe quay về hướng bắc, đuôi xe quay hướng nam; trục bánh trước xe đạp cách mép bên phải đường Quốc lộ 1A là 1,30m, trục bánh sau xe đạp cách mép bên phải đường Quốc lộ 1A là 0,45m.

Xe ô tô taxi BKS 88A-09156, loại xe bốn chỗ ngồi màu sơn bạc, đầu xe quay hướng Đông - Nam, đuôi xe quay hướng Tây - Bắc đỗ lề đường bên trái hướng Đồng Đăng - Hà Nội. Trục bánh trước bên phải xe ô tô cách mép bên phải đường Quốc lộ 1A là 9,75m. Trục bánh sau bên phải xe ô tô cách mép bên phải đường Quốc lộ 1A là 9,75m, cách tâm nhóm vết máu là 15,45m.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 123/2017/TT, ngày 31/10/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận nguyên nhân chết của bà Hoàng Thị T1 là do "*Chấn thương sọ não kín, vỡ xương hộp sọ vùng chẩm trái do tương tác với vật tày có quán tính lớn*".

Biên bản định giá tài sản ngày 14/10/2017, Hội đồng định giá đã xác định giá trị phần hư hỏng của xe ô tô là 6.000.000 đồng; Phần hư hỏng của xe đạp là 700.000 đồng.

Cáo trạng số 210/KSĐT ngày 27/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Dương Việt C về tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*" theo quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Dương Việt C thừa nhận: Bị cáo có giấy phép lái xe hạng B2 và làm lái xe cho Công ty taxi Lạng Sơn Group (hãng 766 766) từ năm

2015. Khoảng 14 giờ ngày 30/9/2017, bị cáo trở khách đi sân bay Nội Bài, khi đi đến địa phận thôn T, xã M, thành phố L thì thấy có bà Hoàng Thị T1 đang đạp xe đạp lưu thông cùng chiều xe với bị cáo, khi đó khoảng cách giữa xe ô tô của bị cáo với bà T1 khoảng 100m, bị cáo giảm tốc độ xe xuống 60km/h, tầm nhìn phía trước thoáng không có xe đi ngược chiều. Khi khoảng cách giữa xe bị cáo và bà T1 còn 1m - 2m thì bất ngờ bà T1 điều khiển xe đạp đi chéo sang đường mà không có tín hiệu sang đường. Bị cáo liền đánh hết lái sang bên trái nhưng phần đầu xe bên phải của bị cáo vẫn va chạm với xe của bà T1, làm bà T1 ngã xuống đường. Bị cáo cùng với mọi người đưa bà T1 đi cấp cứu nhưng bà T1 không qua khỏi. Ngay sau đó bị cáo đã đến Công an thành phố L để đầu thú và điện thoại thông báo cho gia đình biết sự việc. Đến nay, bị cáo đã thăm hỏi và bồi thường cho gia đình người bị hại tổng số tiền là 130.000.000 đồng. Đây là việc ngoài ý muốn của hai bên, bị cáo xin gia đình người bị hại thứ lỗi và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Ngô Quang T3, là người đại diện hợp pháp của người bị hại trình bày: Sau khi tai nạn xảy ra, gia đình bị cáo đã đến chia buồn với gia đình anh và hai bên gia đình đã thỏa thuận về việc bồi thường, cụ thể bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho gia đình tổng số tiền 130.000.000 đồng. Hai bên đã thỏa thuận và thực hiện xong việc bồi thường, nay gia đình anh không yêu cầu bồi thường thêm. Đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Việt C phạm tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*"; Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Việt C từ 12 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo đồng thời ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo và gia đình người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong và không yêu cầu bồi thường thêm; Về vật chứng: Áp dụng Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị trả bị cáo: 01 giấy phép lái xe; 01 giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ lái xe kinh doanh vận tải; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 0331506; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 0216716; Trả cho đại diện người bị hại 01 chiếc xe đạp. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Qua đó, Hội đồng xét xử thấy hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội "*Vi phạm quy định về điều khiển*

phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo Dương Việt C là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Căn cứ lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xác định nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông nói trên là do lỗi hỗn hợp, cụ thể: Bị cáo Dương Việt C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 88A - 091.56 tham gia giao thông đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Tại khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định: "*Người lái xe...phải tuân thủ quy định về tốc độ xe trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước mình*". Nội dung này được hướng dẫn cụ thể tại Điều 5 thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông như sau: *Người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép, có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp có biển cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường*; bà Hoàng Thị T1 chuyển hướng xe nhưng không có tín hiệu báo rẽ, đã vi phạm khoản 1 Điều 15 của Luật giao thông đường bộ. Tại khoản 1 Điều 15 của Luật giao thông đường bộ quy định: *Khi muốn chuyển hướng người điều khiển phương tiện phải giảm tốc độ và phải có tín hiệu báo hướng rẽ*. Tuy nhiên nguyên nhân chính của vụ tai nạn giao thông là do hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo gây ra.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm an toàn giao thông công cộng, gây ra hậu quả nghiêm trọng, làm thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tích chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú và đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình người bị hại. Bị cáo được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang. Mặt khác, đại diện gia đình người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; bị cáo có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng.

Từ những phân tích đánh giá trên, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để cho bị cáo cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và sự giúp đỡ của gia đình cũng đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Do đó, mức hình phạt và loại hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở.

Đối với hình phạt bổ sung, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ của bị cáo mắc bệnh hiểm nghèo (ung thư máu) và lái xe là nghề nghiệp duy nhất của bị cáo. Nếu áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 202 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo sẽ không đảm bảo tính nhân văn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự nguyện thỏa thuận và thực hiện xong việc bồi thường, vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Xử lý vật chứng: Đối với những vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn trả cho chủ sở hữu trước khi vụ án được đưa ra xét xử, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Đối với tài sản, vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn gồm: 01 giấy phép lái xe số 010131021940, 01 giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ lái xe taxi kinh doanh vận tải số HN002264, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 0331506, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 0216716 đều mang tên Dương Việt C, xét thấy cần trả lại cho bị cáo; đối với 01 chiếc xe đạp màu sơn bạc cần trả lại cho người đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Ngô Quang T3.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Việt C phạm tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 46; Khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Dương Việt C 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án 27/12/2017;

Giao bị cáo cho UBND thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 3 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Trả lại bị cáo Dương Việt C: 01 giấy phép lái xe số 010131021940, 01 giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ lái xe taxi kinh doanh vận tải số HN002264, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 0331506, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 0216716 đều mang tên Dương Việt C.

- Trả anh Ngô Quang T3 là người đại diện hợp pháp của người bị hại: 01 chiếc xe đạp màu sơn bạc, ở khung xe mặt ngoài cùng bánh trước có dán tem chữ SAVIBUS.

(Các vật chứng nói trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn và có đặc điểm như được mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2017)

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Việt C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, sung quỹ nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự"./

Nơi nhận:

- Phòng KTNV;
- VKSND TP Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Thùy